

Số: 113/2017/QĐST-HNGĐ

Sông Lô, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 149/2017/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn L và chị Bùi Thị H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn L, sinh ngày 29/9/2006; chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 30/7/2009. Hiện nay các con đang ở cùng chị H, hai bên không phải cấp dưỡng. Việc thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: anh L và chị H không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: anh L tự nguyện chịu 150.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai số AA/2014/0002053 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Trả lại anh L 150.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- UBND xã Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Quốc Hồng